**Bài 9 - Góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư**

**1. Cộng đồng dân cư là :**

...........................................................................................................

...........................................................................................................

- Xây dựng nếp sống văn hoá ở cộng đồng dân cư là :

...........................................................................................................

...........................................................................................................

**2. Em hãy cho biết phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư do tổ chức nào phát động ? Phát động vào tháng, năm nào ?**

...........................................................................................................

...........................................................................................................

**3. Em hãy cho biết các tiêu chuẩn của gia đình văn hoá ?**

...........................................................................................................

...........................................................................................................

**4. Em có nhận xét gì với các hiện tượng sau :**

A. Trên các lề đường lúc nào cũng có rác, túi xốp, giấy, nước thải,...

B. Những hàng quán bán trên lề đường treo bảng hiệu quảng cáo lung tung, người ăn uống để xe trên vỉa hè, người đi bộ phải đi xuống lòng lề đường,...

C. Trong khu phô" thường xuyên có nhiều người lớn và trẻ em tụ tập đánh bài, có nơi lên đồng cốt, coi bói,...

D. Khu phố sạch đẹp, trên lề đường có các thùng rác, các hàng quán có nơi để xe sắp xẹp thứ tự đúng quy định, lề đường không có giấy rác, không có người tụ tập.

E. Mọi người trong khu phố luôn nhắc nhau giữ vệ sinh, giúp nhau trong hoạn nạn, chấp hành tốt những quy định của khu phố, tham gia tốt các phong trào của địa phương.

F. Các gia đình nuôi chó, mèo thả ra đường phóng uế bừa bãi.

G. Một số bạn trẻ không biết nói lời cảm ơn hay xin lỗi người khác và đặc biệt ăn nói xấc xược với người lớn.

**5. Em hãy nêu những biểu hiện có văn hoá và không có văn hoá ở khu dân cư mà em biết. Theo em nên làm thế nào để khắc phục những biểu hiện không có văn hoá ở khu dân cư.**

- Có văn hoá :

...........................................................................................................

- Không có văn hoá :

...........................................................................................................

- Biện pháp khắc phục những biểu hiện không có văn hoá :

...........................................................................................................

**6. Các thành ngữ, tục ngữ, ca dao sau nói về nội dung gì trong văn hoá ứng xử ?**

Ạ. Ăn nói nhỏ nhẹ.

...........................................................................................................

B. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.

...........................................................................................................

C. Lời chào cao hơn mâm cỗ.

...........................................................................................................

D. Không xong cũng biết không xong

     Ở cho biết đạo, hết lòng thì thôi.

...........................................................................................................

E. Biết người biết ta.

...........................................................................................................

F. Miếng khi đói, gói khi no.

...........................................................................................................

G. Bà con xa không bằng láng giềng gần.

...........................................................................................................

**7. Kể một số tập quán lạc hậu hiện còn tồn tại làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân.**

...........................................................................................................

...........................................................................................................

**8. Gia đình em đã có những đóng góp gì trong phong trào Toàn dần đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư.**

...........................................................................................................

...........................................................................................................

**9. Để góp phần xây dựng văn hoá ở cộng đồng khu dân cư, theo em, mỗi người chúng ta cần phải làm gì ?**

...........................................................................................................

...........................................................................................................

Tài liêu tham khảo

VĂN HOÁ ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI VIỆT

Nước có quốc giáo, nhà có gia giáo. Gia giáo bao giờ cũng phản ánh những nét đặc trưng riêng của từng nhà, song, cũng đồng thời thể hiện các quan niệm phổ quát về đạo lí sống của xã hội. Nói khác hơn, gia giáo nói chung là không mâu thu' ân, càng không triệt tiêu những chuẩn mục về đạo đức làm người của cộng đồng. Tuy có rất nhiều những nét đặc trưng riêng, nhưng giã giáo của người Việt vẫn luôn luôn hàm chứa những yếu tố rất chung, ví dụ như kính trên nhường dưới và nghiêm cẩn giữ lễ.

Kính trên thể hiện trước hết ở sự tôn kính đấng sinh thành và các bậc trưởng thượng. Với ông bà cha mẹ, đó là lòng hiếu thảo là thước đo hàng đầu của đạo đức làm người. Với những người ở vai trên, đó là thái độ đúng phận của mình. Đời bao giờ cũng có nhiều hệ thống thứ bậc cao thấp khác nhau, nhưng, nếu như mọi hệ thống đều có thể thay đổi thì riêng hệ thống thứ bậc trong gia đình và dòng họ mãi mãi được giữ nguyên, phá vỡ nó cũng có nghĩa là vô luân. Kính trên trọng người ở vai trên, suy cho cùng thì cũng chính là coi trọng và giữ đức cho chính mình vậy.

Nhường dưới là một trong những nét đẹp văn hoá rất đáng yêu của gia giáo xưa. Không một ai được phép đi tìm chiến thắng trong quan hệ gia đình vì điều đó đồng nghĩa với sự đang tâm phá hoại hạnh phúc và cam lòng đập tan tổ ấm của chính mình. Cho nên, nhường là vì nghĩa anh em và tình ruột thịt, nhường vì sự rộng lượng và cũng là bản tâm rất tự nhiên đối với người cùng huyết thống. Nhường vì đại đạo “anh em như thể tay chân”, nhường vì thấy rõ rằng nhà có yên, thân mới được hưởng phúc :

Khôn ngoan đối đáp người ngoài,

Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.

                                                         (Ca dao)

Trong giao tiếp, người Việt luôn nghiêm cẩn giữ lễ. Xét về nguồn gốc thì tính đến cuối thế kỉ XV, lễ giao tiếp của người Việt vừa có những thành tố bản địa lại vừa có những thành tố được du nhập từ nhiều nguồn khác nhau, nhưng, tất cả đều gặp nhau ở sự trân trọng con người. Nhà nước có quốc lễ, xã hội có dân lễ. Và một lần nữa, xét về bản chất thì lễ thực ra cũng là những nghi thức tỏ rõ sự trân trọng con người. Dân lễ rất phong phú, gồm đủ cả thường lễ (lễ giao tiếp hằng ngày) và biệt lễ (lễ trong những dịp đặc biệt như : quan, hôn, tang, tế).

Trong giao tiếp hằng ngày, người Việt luôn đề cao tinh thần tương thân tương ái, đề cao trách nhiệm cộng đồng. Đây vừa là nhu cầu tự nhiên của cuộc sống (như nhu cầu chung lưng đấu cật để chinh phục thiên nhiên và xây dựng quê hương đất nước, nhu cầu kề vai sát cánh chiến đấu để bảo vệ sự tồn tại trong thái bình của cộng đồng...), lại cũng vừa là chất nhân bản và tính nhân văn vốn có trong tâm thức của người Việt. Muôn đời đều thế, người Việt rất trọng nghĩa tình anh em ruột thịt và dòng dõi huyết thống, và cũng luôn nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biết của mối quan hệ xóm giềng vì xóm giềng là những người luôn sẵn lòng chia sẽ lúc “tối lửa tắt đèn”. Và, phép ứng xử theo quan niệm phổ biến của xã hội vẫn là “bán anh em xa mua láng giềng gần". Nghi thức giao tiếp của người Việt được thể hiện một cách nhuần nhuyễn qua ngôn ngữ, cử chỉ, hành động,... và luôn được mọi thế hệ tự giác tuân thủ. Đại để, xã hội xưa có mấy hệ thống các tục lệ giao tiếp chủ yếu sau đây :

- Chào hỏi: vồn vã, chân tình và coi nhau như người nhà.

- Thăm hỏi : đồng cảm, sẵn sàng giúp đỡ nhau khi cần.

- Lễ mừng : thực sự vui niềm vui chung.

- Lễ viếng : chân thành chia sẻ sự tổn thất và mất mát.

- Lễ hội : gạt bỏ hết moi nỗi niềm riêng tư để hoà mình vào ngày vui chung của cộng đồng.

Nguyễn Khắc Thuần,

Đại cương lịch sử văn hoá Việt Nam, tập 1,

Nxb. Giáo dục, 2004.